TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 91/2025/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 14 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 85 và Điều 86 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 61/2025/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Bà Ngô Thiên T, sinh năm 1995; Địa chỉ thường trú: 1 Hồ N, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Trương Văn N, sinh năm 1995; Địa chỉ thường trú: 49/24/1/14 T, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

XÉT THẤY:

[1] Về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn: Ông Trương Văn N và bà Ngô Thiên T tự nguyện chung sống với nhau và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường G, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 12, cấp ngày 03 tháng 3 năm 2020.

[2] Vợ chồng chung sống với nhâu được một thời gian thì cả hai phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách FORMTEXT không hòa hợp nhau. Cả hai đã nhiều lần hàn gắn nhưng không cải thiện được. Hiện cả hai đã sống ly thân từ tháng 7/2023 cho đến nay. Nay nhận thấy tình cảm không còn, mâu thuẫn không thể giải quyết được nên cả hai yêu cầu thuận tình ly hôn.

[3] Về con chung: Ông Trương Văn N và bà Ngô Thiên T có một con chung là Trương Khôi N1, sinh ngày 18/8/2020. Ly hôn, hai bên thỏa thuận giao con chung cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng nuôi do hai bên tự thỏa thuận.

[4] Về tài sản chung: Ông Trương Văn N và bà Ngô Thiên T khai không có.

[5] Về nợ chung: Ông Trương Văn N và bà Ngô Thiên T cùng khai không có.

[6] Về lệ phí giải quyết việc thuận tình ly hôn do ông Trương Văn N và bà Ngô Thiên T chịu

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Văn N và bà Ngô Thiên T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 12 do Ủy ban nhân dân Phường G, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 03 tháng 3 năm 2020).

- Về con chung: Ông Trương Văn N giao con là Trương Khôi N1, sinh ngày 18/8/2020 cho bà Ngô Thiên T trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi do hai bên tự giải quyết.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Trương Văn N và bà Ngô Thiên T cùng khai không có.

- Về nợ chung: Ông Trương Văn N và bà Ngô Thiên T cùng khai không có.

- Về lệ phí thuận tình ly hôn: Ông Trương Văn N và bà Ngô Thiên T phải chịu lệ phí thuận tình ly hôn sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng được tính vào tạm ứng lệ phí do ông Trương Văn N và bà Ngô Thiên T đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003187 ngày 13/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình;
- Ủy ban nhân dân Phường 7, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh (để xóa sổ bộ);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Văn Long